

Số: 17 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới; Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 1680/QĐ-TTg ngày 18/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 489-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt và chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1680/QĐ-TTg ngày 18/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 991/QĐ-TTg, ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính Phủ và Kế hoạch số 489-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy... đảm bảo thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thể dục thể thao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của thể dục, thể thao nhằm góp phần nâng cao sức khỏe, gắn kết cộng đồng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Bám sát các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phát huy hiệu quả các tiềm lực sẵn có của tỉnh, tính chủ động, sáng tạo, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương để đảm bảo hoàn thiện các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức, trách nhiệm, để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nền thể dục, thể thao phát triển bền vững, chuyên nghiệp. Mọi người dân đều được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ thể dục, thể thao; tự giác tập luyện để nâng cao sức khỏe, thể lực và chất lượng cuộc sống. Nâng cao thành tích thể thao của tỉnh, đảm bảo các điều kiện để sẵn sàng đăng cai tổ chức thành công các sự kiện thể thao lớn của tỉnh, khu vực và toàn quốc. Mở rộng thị trường thể thao, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phong trào thể dục, thể thao cho mọi người phát triển rộng khắp, trong đó số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên theo tiêu chí quy định phần đầu đạt trên 38% dân số; số gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao phần đầu đạt 33%; phần đầu trên 95% học sinh, sinh viên đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể, trên 90% chiến sĩ lực lượng vũ trang đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực; hầu hết đơn vị hành chính cấp xã, phường, thị trấn đến các thôn, tổ dân phố, khu dân cư có câu lạc bộ thể thao cơ sở.

- Tập trung phát triển các môn thể thao mũi nhọn, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm, thể chất người Tuyên Quang. Vị trí xếp hạng thể thao của tỉnh tại các kỳ Đại hội thể dục thể thao toàn quốc được cải thiện so với các tỉnh, thành, ngành; phần đầu giành từ 07 huy chương trở lên trong các cuộc thi đấu SEA Games và các cuộc thi đấu quốc tế. Chú trọng việc học tập văn hóa, chính trị, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, giáo dục đạo đức, ý chí, lòng tự hào dân tộc cho vận động viên. Đầu tư phát triển các môn thể thao trọng điểm của tỉnh, như: Pencak Silat, Wushu, điền kinh, đua thuyền, vovinam, võ cô truyền, bóng đá trẻ, Vật tự do, vật dân tộc.. Đảm bảo hệ thống đào tạo vận động viên theo 04 tuyến: Tuyến nghiệp dư, tuyến bán tập trung, tuyến tập trung và tuyến đội tuyển; nâng cao chất lượng tuyển chọn vận động viên năng khiếu từ cơ sở.

- Rà soát, hoàn thiện mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ, từng bước hiện đại, đạt chuẩn quốc gia.

+ Cấp tỉnh: Đầu tư xây dựng Khu Liên hợp thể thao tỉnh, gồm: Sân vận động, nhà thi đấu đa năng, khu thể thao dưới nước, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao và các hạng mục phụ trợ khác đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo, huấn luyện và tổ chức thi đấu các giải thể thao cấp tỉnh; đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao lớn của khu vực và toàn quốc.

+ Cấp huyện: Đầu tư xây dựng các sân vận động huyện Hàm Yên; trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông huyện Yên Sơn, Hàm Yên; Khu thể thao văn hóa huyện Lâm Bình; phần đầu 100% trung tâm Văn hóa, Truyền thông và

Thể thao huyện; trên 90% số xã, phường, thị trấn có thiết chế thể thao hoặc văn hóa, thể thao đạt chuẩn theo quy định; hầu hết các thôn, tổ dân phố, khu dân cư, khu đô thị, các khu công nghiệp có ít nhất 01 thiết chế thể thao hoặc 01 điểm tập luyện thể dục, thể thao công cộng.

- Duy trì tổ chức Hội thi thể thao dân tộc thiểu số định kỳ 02 năm/lần.
- Duy trì tổ chức Hội khỏe Phù Đổng các cấp định kỳ 04 năm/lần, tổ chức từ cấp trường đến cấp huyện, thành phố và toàn tỉnh.
- Duy trì tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp 04 năm/lần, tổ chức từ cấp xã, cấp huyện, thành phố và toàn tỉnh.
- Hằng năm, tổ chức từ 12 đến 14 giải thi đấu thể thao cấp tỉnh.
- Đăng cai ít nhất 02 giải thể thao khu vực, toàn quốc.
- Các hoạt động quản lý, điều hành thể dục, thể thao được chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại; vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý vận động viên các đội thể thao tỉnh Tuyên Quang.
- Số lượng và quy mô các liên đoàn, câu lạc bộ, cơ sở kinh doanh thể dục, thể thao phát triển, đa dạng các loại hình dịch vụ thể dục, thể thao.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Phong trào thể dục, thể thao phát triển đồng đều, đa dạng trong các đối tượng, địa bàn; hình thành thói quen rèn luyện thể chất thường xuyên trong Nhân dân; phần đầu 98% trở lên học sinh, sinh viên đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể, trên 95% chiến sĩ lực lượng vũ trang đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực; nâng cao thể lực, tầm vóc của thanh niên Tuyên Quang.

- Thể thao thành tích cao tập trung phát triển các môn thể thao mũi nhọn, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm, thể chất người Tuyên Quang. Vị trí xếp hạng thể thao thành tích cao của tỉnh tại các kỳ Đại hội thể dục thể thao toàn quốc không ngừng được cải thiện so với các tỉnh, thành, ngành trong khu vực và cả nước; thành tích của vận động viên các môn thể thao trọng điểm của tỉnh được nâng lên trong thi đấu SEA Games và các cuộc thi đấu quốc tế.

- Tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, công nghệ làm nền tảng phát triển mạnh mẽ và vững chắc sự nghiệp thể dục thể thao. Mạng lưới thiết chế cơ sở thể thao tỉnh hiện đại, đủ điều kiện đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao lớn của khu vực và toàn quốc. 100% huyện, thành phố có đủ 03 công trình thể thao cơ bản đáp ứng tiêu chí, tiêu chuẩn quy định; 100% xã, phường, thị trấn có công trình thể thao; 100% trường học trong hệ thống giáo dục phổ thông có công trình thể thao.

- Thị trường thể thao phát triển, kinh tế thể thao đạt mức tăng trưởng hàng năm cao, từng bước đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao cho mọi người

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và lồng ghép với các chiến lược, chương trình, đề án, phong trào liên quan, hướng tới mỗi người dân thường xuyên luyện tập ít nhất một môn thể thao phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của cá nhân. Mở rộng mạng lưới thiết chế thể thao cơ sở, phát triển mạnh số lượng các câu lạc bộ thể thao, các điểm tập luyện thể dục, thể thao công cộng. Tổ chức hiệu quả mạng lưới hướng dẫn viên thể thao cơ sở, các hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao trong cộng đồng. Tăng cường phối hợp liên ngành tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao trong từng đối tượng (công nhân, viên chức, nông dân, thanh niên, phụ nữ, người cao tuổi...).

- Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường, gắn với mục tiêu giáo dục toàn diện cả về tri thức, thể chất, tâm lý và kỹ năng sống. Tăng cường chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên; có kế hoạch từng bước triển khai đầu tư xây dựng bể bơi, nhà tập đa năng cho các cơ sở giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện cụ thể từng cấp học, địa bàn. Đẩy mạnh liên kết giữa nhà trường với các cơ sở thể thao trong hoạt động giáo dục thể chất. Tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa, phù hợp với sở thích, tâm sinh lý và lứa tuổi của học sinh, sinh viên, trong đó chú trọng tập luyện bơi, võ cổ truyền và một số môn thể thao phù hợp khác. Phát triển mạnh các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trường học; tăng cường đào tạo năng khiếu thể thao ngay trong nhà trường. Đổi mới các hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao trong và liên trường, ở các cấp học và trên từng địa bàn. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 với hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường; thường xuyên rà soát, đánh giá các chỉ số thể lực, tầm vóc của học sinh, sinh viên để có biện pháp can thiệp về thể thao, từng bước khắc phục tình trạng thừa cân, thấp còi, suy dinh dưỡng.

- Nâng cao chất lượng Phong trào “Cán bộ, chiến sĩ khỏe” và các hoạt động huấn luyện, thi đấu thể thao nghiệp vụ ứng dụng trong lực lượng vũ trang. Quy hoạch, tăng cường mạng lưới cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ huấn luyện thể lực và hoạt động thể thao tự nguyện của cán bộ, chiến sĩ. Phát triển các câu lạc bộ thể thao và nâng cao năng lực của các vận động viên trong lực lượng vũ trang.

- Bảo tồn, phát triển, phát huy giá trị các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian; thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm, thể thao gắn với du lịch, lễ hội theo hướng đa dạng, độc đáo và bảo đảm an toàn.

- Ưu tiên nguồn lực, triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thi đấu thể thao thành tích cao của tỉnh, phù hợp với hệ thống thi đấu toàn quốc, làm cơ sở tuyển chọn, đào tạo huấn luyện vận động viên. Hoàn thiện các quy chế quản lý các đội tuyển, các cơ sở đào tạo vận động viên thực hiện nghiêm túc chế độ đào tạo, huấn luyện vận động viên ổn định lâu dài.

- Chú trọng nâng cao chất lượng tuyển chọn vận động viên năng khiếu từ cơ sở, căn cứ đặc thù của từng môn qua đào tạo tại các lớp năng khiếu. Đầu tư phát triển các môn thể thao trọng điểm của tỉnh như: Pencatk silat, wushu, điền kinh, đua thuyền, vovinam, võ cổ truyền, bóng đá trẻ, vật tự do, vật dân tộc, đẩy gậy...

- Nâng cấp, hiện đại hóa và phát huy tối đa hiệu quả các cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên của địa phương, ngành công an, ngành quân đội; sớm hình thành các cơ sở đào tạo, huấn luyện chuyên sâu theo nhóm môn.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các liên đoàn, doanh nghiệp tham gia xây dựng, vận hành các cơ sở đào tạo vận động viên; bảo trợ, tài trợ cho các đội tuyển thể thao, vận động viên tài năng.

- Đổi mới, sáng tạo trong đào tạo vận động viên, từ đổi mới các tiêu chí, tiêu chuẩn đến quy trình, phương thức trong tuyển chọn, đào tạo vận động viên; chú trọng ứng dụng các thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiện đại để nâng cao chất lượng đào tạo.

- Khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập, vận hành câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và tổ chức các giải thi đấu thể thao chuyên nghiệp; hình thành các cơ sở đào tạo vận động viên vận hành theo mô hình doanh nghiệp.

- Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, văn hóa ứng xử cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài. Tiếp tục có các chính sách tôn vinh, đãi ngộ xứng đáng các vận động viên, huấn luyện viên xuất sắc, phát huy vai trò nêu gương trong thế hệ trẻ. Quan tâm, chăm lo, cải thiện các chế độ, chính sách đối với vận động viên, huấn luyện viên, điển hình là lương, thưởng, danh hiệu vinh dự, bảo hiểm, chăm sóc y tế, chữa trị chấn thương, học tập, việc làm (sau khi nghỉ thi đấu) và các chế độ liên quan khác, bảo đảm phù hợp với chủ trương, chính sách chung, đồng thời tương xứng với đặc thù nghề nghiệp trong từng môn, nhóm môn thể thao; quan tâm xây dựng chính sách đặc thù cho vận động viên nữ.

3. Tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế về thể dục thể thao

- Mở rộng liên kết hợp tác, đẩy mạnh các hoạt động giao lưu nhân dân thông qua thể dục, thể thao; tranh thủ, vận động sự hỗ trợ của tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài.

- Duy trì, tăng cường hợp tác với các địa phương nước ngoài đã có quan hệ hợp tác truyền thống với tỉnh về thể dục thể thao và địa phương nước ngoài khác có nền thể thao phát triển trong công tác huấn luyện, đào tạo, nghiên cứu khoa

học, chuyên giao công nghệ, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ, vận động viên, huấn luyện viên.

- Quan tâm đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng nhân lực thể thao đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, phát triển đội ngũ nhân lực có khả năng làm việc chuyên nghiệp trong môi trường quốc gia và quốc tế; chủ động giới thiệu nhân sự tham gia các tổ chức thể thao quốc gia, quốc tế. Tăng cường kết nối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và có chính sách động viên, thu hút tài năng thể thao là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp, cống hiến cho thể thao tỉnh.

- Tăng cường giới thiệu, quảng bá các môn thể thao dân tộc, truyền thống của Việt Nam nói chung, của tỉnh Tuyên Quang nói riêng với các địa phương trong nước và quốc tế.

4. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về lĩnh vực thể dục thể thao

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, các địa phương và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao trong xây dựng con người Tuyên Quang phát triển toàn diện và đối với sự phát triển bền vững của đất nước. Vận dụng sáng tạo, có hiệu quả tư tưởng “Dân cường thì quốc thịnh” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, truyền thông về vai trò, tác dụng của hoạt động thể dục, thể thao trong đời sống, trong đó chú trọng các gương điển hình trong tập luyện thể dục, thể thao; tăng cường phổ biến kiến thức, phương pháp tập luyện, chế độ dinh dưỡng, lối sống lành mạnh nhằm từng bước chuyển đổi hành vi xã hội, hình thành thói quen vận động tích cực, rèn luyện thân thể thường xuyên, suốt đời trong Nhân dân. Hằng năm, triển khai hiệu quả “Tháng hoạt động thể thao” gắn với kỷ niệm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn dân tập thể dục (ngày 27 tháng 3 năm 1946).

- Tăng cường truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường để nâng cao nhận thức của cơ sở giáo dục, học sinh và phụ huynh, coi giáo dục thể chất, hoạt động thể thao là biện pháp giáo dục, rèn luyện quan trọng nhằm phát triển thể lực, tầm vóc, rèn luyện kỷ luật và ý chí, bản lĩnh đối với thế hệ trẻ, nguồn nhân lực tương lai của đất nước.

5. Xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển thể dục thể thao

- Rà soát, bổ sung các quy định của pháp luật về cơ chế, chính sách đầu tư phát triển, khuyến khích, thu hút, ưu đãi về cơ sở vật chất - kỹ thuật, hệ thống thiết chế thể dục, thể thao, nhân lực, nhân tài trong hoạt động thể thao. Hoàn thiện các quy định về thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao, thể dục, thể thao cho mọi người; giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường; thể dục, thể thao cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa và trong khu công nghiệp; về thúc đẩy kinh tế thể thao gắn với quyền sở hữu, chuyển nhượng, khai thác bản quyền, tài trợ, đặt cược thể thao, cơ chế xã hội hóa và huy động nguồn lực trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

- Nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các quy định cụ thể, phù hợp về quản lý, phát triển thể thao gắn với du lịch, thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm, thể thao điện tử và các loại hình thể thao mới; về quản lý và phát triển thị trường trong các hoạt động thể dục, thể thao.

- Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, tăng cường phân cấp trong hoạt động quản lý thể dục, thể thao; từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy về thể dục, thể thao theo hướng vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn, vừa thực hiện đúng chức năng, vai trò quản lý nhà nước.

- Phát huy vai trò, năng lực của Liên đoàn, các câu lạc bộ thể thao của tỉnh; tiếp tục phát triển số lượng các tổ chức hội về thể dục, thể thao. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn với các tổ chức hội về thể dục, thể thao.

6. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, y học thể thao

- Đầu tư, hiện đại hóa, nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ của các cơ sở đào tạo về thể dục, thể thao, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số trong lĩnh vực thể dục thể thao thông qua thực hiện chuyển đổi số toàn diện của tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến nhằm tạo sự đột phá trong công tác tuyển chọn, đào tạo vận động viên, tổ chức thi đấu thể thao thành tích cao, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng ngừa, chữa trị và phục hồi sau chấn thương đối với vận động viên. Có cơ chế, chính sách khuyến khích tiếp nhận chuyển giao và ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, y học thể thao và các trang, thiết bị hiện đại trong huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng vận động viên trọng điểm.

- Đẩy mạnh hoạt động thống kê, phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động, quy mô thị trường, dự báo xu thế phát triển làm cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về thể dục, thể thao.

7. Phát huy hiệu quả các nguồn lực và cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục thể thao

- Phát triển, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ quản lý, điều hành, huấn luyện và các hoạt động khác trong thể dục, thể thao; đẩy mạnh thu hút nhân lực chất lượng cao. Quan tâm, chú trọng sử dụng nguồn nhân lực là các vận động viên, nhất là vận động viên tài năng sau khi nghỉ thi đấu.

- Tăng cường bồi dưỡng, bố trí nhân lực thể dục, thể thao cho cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phát triển thị trường thể thao, thúc đẩy hợp tác công - tư, liên doanh, liên kết trong đầu tư, khai thác, vận hành các công trình thể dục, thể thao, tổ chức sự kiện, cung ứng dịch vụ thể dục, thể thao; khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở thể thao, hỗ trợ, tài trợ cho các đội tuyển, vận động viên thể thao trọng điểm, thành lập các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, tham gia tổ chức các giải thi đấu, đào tạo vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài và cung cấp các dịch vụ thể dục, thể thao.

- Đẩy mạnh sắp xếp, chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thể thao theo hướng tự chủ. Đổi mới cơ chế quản lý, vận hành và khai thác dịch vụ, đồng thời vẫn bảo đảm phục vụ các nhiệm vụ của nhà nước khi cần thiết.

- Sử dụng hiệu quả, đúng quy định các nguồn ngân sách để đầu tư xây dựng, nâng cấp, hiện đại hóa các thiết chế thể dục, thể thao từ tỉnh đến cơ sở, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao tỉnh. Đầu tư xây dựng, hoàn thiện Khu liên hợp thể thao tỉnh đảm bảo đủ các điều kiện, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo, huấn luyện và thi đấu các giải thể thao cấp tỉnh, đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao lớn của khu vực và toàn quốc; hoàn thiện mạng lưới cơ sở vật chất - kỹ thuật thể thao của các ngành quân đội, công an, giáo dục và đào tạo, các công trình thể thao phục vụ đào tạo vận động viên và tổ chức thi đấu thể thao ở cấp tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 991/QĐ-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Rà soát, hoàn thiện mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ, từng bước hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế trong các quy hoạch, đề án phát triển của tỉnh.

8. Phát triển kinh tế thể thao

- Bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư, sáng tạo, sản xuất, phân phối các sản phẩm, dịch vụ thể dục, thể thao.

- Tăng cường sự phối hợp liên ngành giữa ngành thể dục, thể thao với du lịch, giáo dục và đào tạo, y tế, thông tin và truyền thông và các ngành liên quan khác trong phát triển các loại hình dịch vụ tổng hợp có tính chất liên kết đa ngành nhằm khai thác hiệu quả các hoạt động thể dục, thể thao.

- Rà soát, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh, điều kiện đầu tư và cải thiện các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực thể dục, thể thao của tỉnh.

- Nâng cao năng lực thực thi pháp luật về bản quyền, sở hữu trí tuệ, đăng ký, cấp phép hành nghề trong lĩnh vực thể dục, thể thao; Tăng cường hoạt động bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế thể thao.

- Hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để phát triển kinh tế thể thao, tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ mới, chuyển đổi số nhằm phát triển số lượng doanh nghiệp và nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thể dục, thể thao.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục thể thao

- Vận hành và khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý vận động viên các đội thể thao tỉnh Tuyên Quang.

- Phát triển các sản phẩm truyền thông trên nền tảng số để tương tác, trao đổi giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội - nghề nghiệp với người dân trong

quá trình cung cấp, sử dụng dịch vụ công và phổ biến tri thức, phương pháp tập luyện thể dục, thể thao.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý và hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép với các Chương trình, đề án, kế hoạch khác; nguồn xã hội hóa và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp tham mưu bố trí theo khả năng ngân sách hoặc lồng ghép trong các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án khác có liên quan của đơn vị để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển sự nghiệp thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh, chú trọng ban hành, thực hiện các chính sách đối với vận động viên, huấn luyện viên, tài năng thể thao phù hợp điều kiện của địa phương.

- Tổ chức triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực thể dục, thể thao đã được giao nhiệm vụ hoặc đã được phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch; hằng năm tổ chức tiến hành kiểm tra, giám sát, đánh giá tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch giai đoạn đến năm 2030 và đề xuất các văn bản, chương trình; đề án tiếp tục triển khai, các nhiệm vụ, giải pháp cần bổ sung, điều chỉnh trong giai đoạn 2031 - 2045.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định kinh phí theo đề nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương và căn cứ các chương trình, kế hoạch được

cấp có thẩm quyền ban hành. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí để tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm theo đúng quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong việc sử dụng nguồn kinh phí, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn đầu tư hằng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến giáo dục thể chất, bồi dưỡng năng khiếu, tài năng thể thao trong trường học và chính sách đối với đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất.

- Thực hiện định kỳ việc điều tra, đánh giá thể chất và sức khỏe của học sinh, sinh viên.

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực và trang, thiết bị phục vụ công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường ở địa phương.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức Hội khỏe Phù Đổng tỉnh và tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc, các giải thể thao dành cho học sinh, sinh viên.

- Định kỳ hằng năm gửi báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì và phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan xây dựng, triển khai Kế hoạch trong lực lượng công an nhân dân và quân đội nhân dân, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này, trong đó chú trọng đào tạo vận động viên trẻ và vận động viên trình độ cao tham gia thi đấu tại các giải thể thao khu vực, toàn quốc; định kỳ hằng năm gửi báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo.

6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước với các tổ chức hội hoạt động trong lĩnh vực thể thao; Hướng dẫn việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, biên chế, chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực thể dục thể thao; tham mưu công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai công tác giáo dục thể chất, thể thao trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phối hợp rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành các chính sách đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và huấn luyện viên, vận động viên là người khuyết tật tham gia hoạt động thể thao.

8. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tăng cường hợp tác về thể dục, thể thao với các quốc gia, tổ chức thể thao quốc tế, vận động các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia đầu tư, hỗ trợ nguồn lực phát triển thể thao tỉnh.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch; đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao trong đời sống; chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục, thể thao; hỗ trợ tuyên truyền về hoạt động thể dục, thể thao trên các phương tiện thông tin, truyền thông và mạng xã hội.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực thể dục, thể thao; hỗ trợ các doanh nghiệp thể thao trong đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới.

11. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển thể dục thể thao trên Báo in, báo hình... nâng cao khả năng được hưởng thụ, nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình của quốc gia và địa phương.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục; tăng cường tin, bài tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về vị trí, vai trò, tác dụng của thể dục, thể thao trong đời sống; chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục, thể thao; hỗ trợ tuyên truyền về hoạt động thể dục, thể thao trên các phương tiện thông tin, truyền thông và mạng xã hội.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân hưởng ứng, tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển thể dục thể thao Tuyên Quang; xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại".

- Tỉnh Đoàn TNCS Hồ Chí Minh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch, thúc đẩy các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của thể hệ trẻ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của thể dục thể thao trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo vệ tổ quốc và hội nhập quốc tế.

13. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Kế hoạch.

14. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Quy hoạch, bố trí đất đai, kinh phí xây dựng và nâng cấp các công trình thể thao trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý, phù hợp với nhu cầu, điều kiện cụ thể.

- Cân đối ngân sách hằng năm và huy động các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện địa phương để triển khai Kế hoạch.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đầu tư cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động thể dục thể thao

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả; báo cáo kết quả gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục TDTT;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh; (phối hợp)
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng THVX;
- Lưu VT, THVX (Ntg).

(báo cáo)

(thực hiện)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương

